TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:399/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 279/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Đặng Thị Ngọc H, sinh năm: 2003;

Thường trú: B Q, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Võ Tấn P, sinh năm: 2000;

Thường trú: 20 ấp K, T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: 600/12/1 Kinh dương Vương, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Ngọc H và ông Võ Tấn P thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 113/2021 do Ủy ban nhân dân UBND phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/12/2021 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Bảo V, sinh ngày 14/7/2022;

Bà Đặng Thị Ngọc H và ông Võ Tấn P cùng thỏa thuận giao trẻ Võ Ngọc Bảo V cho bà Đặng Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Võ Tấn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là trẻ Võ Ngọc Bảo V mỗi tháng 2.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, do hai bên tự thực hiện hoặc thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền. Bắt đầu từ ngày 01/4/2023 cho đến khi trẻ Võ Ngọc Bảo V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Đặng Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Võ Tấn P chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông P phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở, không lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: bà Đặng Thị Ngọc H và ông Võ Tấn P cùng chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí bà H và ông P đã nộp theo biên lai số 0010885 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân. Bà H và ông P đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bình Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Nhất Bình